

Số: 58/2000/QĐ-UB

Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2000

**Quyết Định Của UBND Tỉnh Cần THƠ
Ban hành Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn
và hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán- tài chính
tỉnh Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN Tỉnh Cần THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;
Căn cứ Nghị định số 117/HĐBT ngày 21/7/1988 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về giám định tư pháp;
Căn cứ Thông tư số 78/TT.GĐ ngày 26/01/1989 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/HĐBT ngày 21/07/1988 của Hội đồng Bộ trưởng;
Xét đề nghị tại Tờ trình số 434/STP ngày 31/8/2000 của Giám đốc Sở Tư pháp và Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh,

Quyết Định:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính tỉnh Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Giám đốc Sở Tài chính-Vật giá, Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, Chủ tịch UBND thị xã Vị Thanh, Chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM.UBND Tỉnh Cần THƠ
Chủ Tịch
LÊ NAM Giới**

**QUY Định
Về Tổ Chức, Nhiệm Vụ, Quyền Hạn
Và Hoạt Động Của Tổ Chức Giám Định
Kế Toán-Tài Chính Tỉnh Cần THƠ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/2000/QĐ.UB
ngày 09 tháng 10 năm 2000 của UBND tỉnh)**

Giám định kế toán- tài chính là việc sử dụng những kiến thức chuyên môn, phương pháp nghiệp vụ về kế toán- tài chính để kết luận những vấn đề có liên quan đến các vụ án hình sự, dân sự và các tranh chấp khác theo quyết định trưng cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử được khách quan, chính xác, kịp thời, đúng pháp luật.

Văn bản này quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, lề lối làm việc và mối quan hệ công tác giữa tổ chức giám định kế toán-tài chính tỉnh Cần Thơ với các cơ quan hữu quan.

**Chương I:
Tổ Chức Giám Định Kế Toán-Tài Chính**

Điều 1. Tổ chức giám định kế toán-tài chính tỉnh Cần Thơ là một tổ chức chuyên môn, bao gồm các chuyên viên có trình độ nghiệp vụ về kế toán,tài chính và pháp lý; sử dụng những kiến thức của mình vào mục đích tư pháp; giám định theo trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng trên lĩnh vực kế toán-tài chính , trên các đối tượng là các giấy tờ, tài liệu...có liên quan thuộc lĩnh vực kế toán và tài chính như:

1. Các tài liệu có liên quan đến việc thi hành chính sách tài chính , chế độ tiêu chuẩn, định mức tài chính, tổ chức phân phối sử dụng vốn tài chính Nhà nước.
2. Các tài liệu có liên quan đến việc thu chi, cấp phát , thanh toán, quyết toán tài chính...
3. Các tài liệu có liên quan đến việc thực hiện các quy định của Nhà nước về công tác kế toán (lập chứng từ, ghi chép sổ sách, tài khoản kế toán, cân đối kế toán...).

Điều 2. Tổ chức giám định kế toán-tài chính tỉnh Cần Thơ được tổ chức theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Có Giám định viện trưởng, các phó Giám định viện trưởng (trong đó có một phó Giám định viện trưởng thường trực) và các Giám định viên. Số lượng Giám định viên phụ thuộc vào số lượng công việc và đặc điểm công việc, do Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Tài chính- Vật giá đề nghị, nhưng ít nhất không dưới 03 Giám định viên.

Các giám định viên được lựa chọn từ các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có hoạt động liên quan đến lĩnh vực kế toán-tài chính.

Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định bổ nhiệm Giám định viện trưởng, Phó Giám định viện trưởng và các Giám định viên - theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Tài chính- Vật giá sau khi đã trao đổi thống nhất với Thủ trưởng đơn vị có công chức được đề cử làm Giám định viên.

Điều 3. Tổ chức Giám định kế toán-tài chính chỉ thành lập ở cấp tỉnh, không tổ chức ở các huyện, thị xã, thành phố; Là một bộ phận nghiệp vụ của Sở Tài chính- Vật giá, chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Trung ương và hướng dẫn của Sở Tư pháp trong việc xây dựng cơ cấu tổ chức là lề lối làm việc.

Điều 4. Nơi làm việc của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính nằm trong trụ sở của Sở Tài chính- Vật giá. Bộ phận thường trực của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính do Thanh tra Tài chính-Vật giá kiêm nhiệm và có nhiệm vụ sau;

1. Tiếp nhận các trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng để báo cáo Giám định viên trưởng kịp thời phân công các Giám định viên thực hiện công tác giám định.
2. Thông báo kết quả giám định đến các cơ quan trưng cầu, sau khi đã hoàn tất công việc giám định.
3. Thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính.
4. Hàng tháng, quý, năm lập báo cáo tình hình tổ chức hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính gửi Giám đốc Sở Tài chính- Vật giá, Giám đốc Sở Tư pháp, Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Trung ương.

Điều 5. Khi thực hiện nhiệm vụ của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính thì Giám định viên trưởng được sử dụng con dấu của Sở Tài chính- Vật giá.

Chương II: TIÊU Chuẩn - Nhiệm Vụ - Quyền Hạn Của Giám Định VIÊN Trưởng Và Các Giám Định VIÊN

Điều 6. Người được bổ nhiệm làm Giám định viên Tổ chức Giám định kế toán-tài chính phải có đủ điều kiện sau đây:

1. Về phẩm chất chính trị:
Giám định viên phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, khách quan, dám đấu tranh bảo vệ tính đúng đắn về kết luận khoa học trong lĩnh vực chuyên môn, là người không có tiền án, không bị xử lý về hành chính hoặc kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và không có vi phạm trong nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực mà mình được bổ nhiệm làm Giám định viên.
2. Về trình độ nghiệp vụ chuyên môn:
Giám định viên phải có trình độ đại học trở lên (bằng tốt nghiệp đại học dài hạn, chuyên tu, tại chức, sau đại học và trên đại học) về ngành chuyên môn thuộc lĩnh vực kế toán-tài chính .
3. Thâm niên công tác về nghiệp vụ chuyên môn:
Người được bổ nhiệm Giám định viên phải có trình độ nghiệp vụ chuyên môn được đánh giá là khá trở lên, đã trực tiếp làm việc, nghiên cứu ở lĩnh vực kế toán-tài chính , ít nhất là 05 năm.
Ngoài ra, người đã tốt nghiệp đại học kế toán-tài chính có thâm niên công tác trong lĩnh vực kế toán-tài chính ít nhất là 03 năm và được bồi dưỡng kiến thức cơ bản về Giám định viên kế toán-tài chính, cũng được bổ nhiệm Giám định viên kế toán-tài chính .

Điều 7. Giám định viên trưởng là người có đủ các điều kiện của giám định viên, đồng thời là người có năng lực, kinh nghiệm quản lý . Khi thực hiện nhiệm vụ quản lý Giám định viên trưởng

phải thường xuyên liên hệ phối hợp với thủ trưởng trực tiếp của các giám định viên nơi đang công tác.

Điều 8. Nhiệm vụ của các giám định viên:

1. Chỉ thực hiện giám định theo các nội dung do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu theo sự phân công của Giám định viên trưởng;
2. Kết luận giám định bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận đó;
3. Giải thích bản kết luận giám định khi cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu ;
4. Giám định bổ sung hoặc giám định lại khi cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu ;
5. Tuân thủ quy định về bảo mật, không để lộ tài liệu và kết quả giám định ;
6. Phải chấp hành sự phân công của Giám định viên trưởng. Trừ những trường hợp quy định tại điều 10 của Quy định này hoặc có những lý do chính đáng khác;
7. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật tố tụng. Người giám định phải có mặt theo giấy triệu tập của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, tòa án.

Điều 9. Quyền hạn của Giám định viên:

1. Từ chối việc thực hiện giám định trong trường hợp thời gian không đủ để tiến hành giám định. Các tài liệu cung cấp không đủ hoặc không có giá trị để kết luận, nội dung yêu cầu giám định vượt quá phạm vi hiểu biết chuyên môn của mình hoặc có lý do chính đáng khác;
2. Yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng bổ sung tài liệu hoặc cán bộ chuyên môn để giám định khi cần thiết;
3. Viết kết luận riêng của mình vào bản kết luận chung nếu không thống nhất với kết luận đó (trường hợp giám định tập thể);
4. Giám định viên tiến hành giám định bằng kiến thức và phương pháp nghiệp vụ chuyên môn của giám định viên;
5. Từ chối giám định thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 10 Quy định này.

Điều 10. Giám định viên không được làm giám định trong vụ kiện, vụ án khi:

1. Bản thân là bị can, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người làm chứng trong vụ kiện, vụ án đó;
2. Bản thân có quan hệ thân thuộc hoặc phụ thuộc về công tác, kinh tế với bị can, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự;
3. Bản thân đã hoặc đang tham gia vụ án đó với tư cách là điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, thư ký phiên tòa, hội thẩm nhân dân, người bào chữa, người đại diện của đương sự, người phiên dịch, thanh tra viên, trọng tài viên;
4. Có căn cứ rõ ràng để cho rằng họ có thể không vô tư trong khi làm nhiệm vụ giám định; Việc thay đổi người giám định do cơ quan trưng cầu giám định đề nghị và Giám định viên trưởng quyết định.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám định viên trưởng:

1. Quản lý danh sách Giám định viên trong tổ chức, phân công Giám định viên trực và điều hành công việc phát sinh hàng ngày;
2. Là đầu mối liên hệ công tác với cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan tư pháp;
3. Trực tiếp giúp thủ trưởng cơ quan trưng cầu giám định liên hệ công tác với các giám định viên;
4. Cử đúng và kịp thời Giám định viên khi có quyết định trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng;
5. Trường hợp có những lý do quy định ở điểm 1 -Điều 9, Điều 10 Quy định này, thì Giám định viên trưởng cử Giám định viên khác thay thế.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Giám định viên trưởng và Phó Giám định trưởng thường trực:

Các Phó Giám định viên trưởng là người giúp việc cho Giám định viên trưởng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Giám định viên trưởng. Trong trường hợp được Giám định viên trưởng ủy quyền Phó Giám định viên trưởng thực hiện các quyền hạn của Giám định viên trưởng và chịu trách nhiệm trước Giám định viên trưởng về việc thực hiện các nội dung ủy quyền. Giám định viên trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về việc ủy quyền đó.

Phó Giám định viên trưởng thường trực là người thay mặt cho Giám định viên trưởng điều hành của hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Giám định viên trưởng vắng mặt hoặc khi được Giám định viên trưởng ủy quyền.

Điều 13. Giám định viên chịu trách nhiệm cá nhân về kết luận giám định của mình.

Giám định viên từ chối kết luận giám định mà không có lý do chính đáng thì tùy theo mức độ sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự .

Giám định viên kết luận giám định gian dối thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 309-BLHS.

Chương III: Tổ Chức - Thực Hiện CÔNG Tác Giám Định

Điều 14. Chỉ có các cơ quan điều tra , truy tố, xét xử mới có quyền trưng cầu giám định. Các cơ quan, tổ chức khác hoặc cá nhân nếu có yêu cầu giám định thì phải đề nghị với một trong 03 cơ quan trên quyết định.

Điều 15. Việc trưng cầu giám định kế toán-tài chính chỉ bắt đầu khi có quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi kiện vụ án dân sự hay có tranh chấp khác.

Trong trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu Giám định kế toán-tài chính trước khi khởi kiện, khởi tố vụ án thì các Giám định viên tham gia giám định với tư cách nhà chuyên môn.

Điều 16. Việc trưng cầu giám định phải được thực hiện thống nhất bằng văn bản. Văn bản trưng cầu giám định được lập thành 02 bản gửi cho Tổ chức Giám định kế toán-tài chính.

Điều 17. Khi nhận được trưng cầu giám định, Giám định viên trưởng phải trực tiếp phân công Giám định viên tiến hành giám định .

Trường hợp văn bản trưng cầu ghi đích danh Giám định viên nào, thì Giám định viên đó phải thực hiện việc giám định -nếu không có lý do chính đáng để từ chối.

Điều 18. Giám định viên có trách nhiệm thuyết minh bằng miệng hoặc bằng văn bản để làm rõ kết luận của mình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc cơ quan trực tiếp trưng cầu giám định.

Điều 19. Việc giám định bổ sung có thể được thực hiện nếu kết quả giám định cũng chưa đạt yêu cầu về số lượng dữ kiện.

Việc giám định lại không được giao cho giám định viên đã thực hiện giám định và kết luận cũ (trong cùng 1 vụ án , 1 vụ kiện).

Điều 20. Giám định bổ sung và giám định lại được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 16, 17, 18 Quy định này.

Điều 21. Khi Tổ chức Giám định kế toán-tài chính nhận được quyết định trưng cầu, nhưng xét thấy nội dung yêu cầu vượt quá khả năng mình hoặc không thuộc lĩnh vực chuyên môn, thì phải thông báo ngay cho cơ quan trưng cầu giám định biết (chậm nhất không quá 72 giờ) kể từ khi nhận được quyết định trưng cầu;

Trong thông báo phải nêu rõ lý do từ chối yêu cầu giám định .

Điều 22. Khi tiến hành giám định, các Giám định viên, những người trực tiếp giúp Giám định viên trong khi giám định như: điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán được các cơ quan thẩm quyền giao trách nhiệm trực tiếp có mặt khi thực hiện giám định được hưởng phụ cấp bằng tiền theo Quyết định số 160/TTg ngày 15/03/ 1996 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên bộ số 355/TT.LB ngày 12/10/1996 của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ -Tài chính - Tư pháp, Quyết định số 57/1998/QĐ-TTg ngày 05/03/1998 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 04/1998 của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ -Bộ Tài chính -Bộ Tư pháp.

Việc chi trả phụ cấp cho các đối tượng nói trên do cơ quan trưng cầu giám định thanh toán

Những chi phí phục vụ cho hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính do Sở Tài chính - Vật giá cấp theo dự toán hàng năm đã được phê duyệt.

Điều 23. Cơ quan trưng cầu giám định có những nhiệm vụ, quyền hạn sau;

1. ấn định thời điểm mà Giám định viên phải có mặt , rút ngắn hoặc kéo dài thời gian tiến hành giám định tùy theo yêu cầu của công việc.

2. Cung cấp đầy đủ tài liệu, phương tiện đi lại, chi phí ăn ở, người giúp việc, người bảo vệ và các công cụ cần thiết khác để bảo đảm cho Giám định viên hoàn thành nhiệm vụ .

3. Bổ sung hoặc thay đổi theo yêu cầu giám định .

4. Có mặt tại nơi giám định khi có yêu cầu của Giám định viên và tuyệt đối không được can thiệp vào công việc chuyên môn của Giám định viên.

5. Quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ việc giám định trong trường hợp xét thấy công việc không cần thiết nữa.

6. Chi trả phụ cấp cho Giám định viên ngay sau khi công việc giám định được hoàn thành.

Chương IV:
QUAN HỆ GIỮA TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH
KẾ TOÁN-TÀI CHÍNH VỚI TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH
KẾ TOÁN-TÀI CHÍNH TRUNG ƯƠNG, SỞ TƯ PHÁP,
SỞ TÀI CHÍNH - VẬT GIÁ

Điều 24. Tổ chức Giám định kế toán-tài chính thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm về hoạt động của mình với Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Trung ương, Sở Tư pháp, Sở Tài chính - Vật giá theo quy định của các cơ quan này. Kiến nghị với Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Trung ương, Sở Tư pháp, Sở Tài chính - Vật giá những vấn đề mà cơ quan này có trách nhiệm giải quyết hoặc làm tham mưu cho cấp trên giải quyết.

Điều 25. Sở Tư pháp chủ trì cho việc xây dựng nội quy hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức pháp lý và phương pháp công tác cho các Giám định viên. Kiểm tra hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính theo chức năng của mình. Cùng Sở Tài chính - Vật giá xây dựng các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách hoạt động của tổ chức một cách thống nhất.

Điều 26. Sở Tài chính - Vật giá kiểm tra chất lượng hoạt động chuyên môn của Giám định viên, đề nghị UBND tỉnh bãi miễn những Giám định viên kém năng lực sau khi thống nhất ý kiến với Sở Tư pháp.

Sở Tài chính - Vật giá phối hợp với Tổ chức Giám định kế toán-tài chính Trung ương bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn cho Giám định viên.

Trên cơ sở dự trù kinh phí hoạt động của Tổ chức Giám định kế toán-tài chính hàng quý, năm, Sở Tài chính - Vật giá trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện cấp phát cho Tổ chức Giám định theo quy định của Nhà nước.

Chương V:
Điều Khoản THI HÀNH

Điều 27. Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Giám định viên trưởng và các Giám định chịu trách nhiệm thi hành bản quy định này, đồng thời thông báo cho cá nhân, tổ chức có liên quan biết để thực hiện./.

TM.UBND Tỉnh Cần THƠ
Chủ Tịch
(Đã ký)
LÊ NAM GIỚI